

Số: 75/2019/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 85/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1979

Bị đơn: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1971

Đầu ĐKKTT: TDP 2, phường L, Tp S, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị S và anh Dương Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Dương Văn Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Dương Hoàng Ng, sinh ngày 05/7/1993; Dương Văn C, sinh ngày 22/10/2001. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Anh Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Văn Chất cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị S có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung. Cháu Dương Hoàng Nguyên đã trưởng thành Tòa án không giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại biên lai thu số 0007695. Hoàn trả chị Nguyễn Thị S 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TP SCTN;
- THADS TP SCTN;
- UBND P. Lương Châu, thành phố SCTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nường